

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 22/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Ngọc Minh;

Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:*

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; tên gọi khác: Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng; sinh ngày 22/12/1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường V, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất Đ; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 17/8/2000, bị Tòa Phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt tù chung thân về tội “Giết người” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 1900/HSPT ngày 17/8/2000, chấp hành án đến ngày 27/4/2012 hết án tha. Qua xác minh không truy xuất được kết quả thi hành án dân sự đối với Bản án này; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021; (Có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979; địa chỉ: 232/24 đường Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 59C1-436.36 đến Nhà thi đấu Phú Thọ, số 01 đường Lữ Gia, Phường 15, Quận 11 để tìm bạn. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang qua sân bóng rổ 3B, Đ nhìn thấy chị Nguyễn Thị Thu H đang ngồi trên ghế đá chăm chú xem bóng rổ, bên cạnh có để 01 túi xách nên đã nảy sinh ý Đ chiếm đoạt túi xách

của chị H. Đ liền đi đến, lén lút dùng tay phải lấy trộm túi xách và Đ tẩu thoát thì bị anh Phạm Quang Trung và anh Huỳnh Lê Minh Duy đang chơi bóng rổ phát hiện, tri hô, bắt giữ giao Công an Phường 15, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã yêu cầu Đ giá đổi với tài sản bị chiếm đoạt. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 loại 128G màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng, 01 túi xách màu kem hiệu Juno đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng. Ngoài ra, bên trong túi xách trên còn có 1.600.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Đ chiếm đoạt của chị H là 10.300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Vào chiều ngày 05/01/2021, khi vào Nhà thi đấu Phú Thọ, số 01 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11 để tìm bạn, Đ nhìn thấy chị Nguyễn Thị Thu H đang ngồi trên ghế đá ngoài sân xem bóng rổ, không chú ý đến túi xách đặt kế bên nên Đ nảy sinh ý Đ chiếm đoạt. Đ đi đến lén lút lấy trộm túi xách của chị H và Đ tẩu thoát thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 túi xách màu kem hiệu Juno; bên trong có 1.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 loại 128G màu đỏ. Đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H bị Đ chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại tài sản cho chị H;

- 01 túi đeo màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64G đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 30.600.000 đồng là các tài sản cá nhân của bị cáo Đ;

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH mang biển số 59C1-436.36, số khung: ZDCKF10B0BF129525, số máy: KF08E-1100523-KTGE1. Kết luận giám định số 692/KLGD-X(Đ3) ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy trên không thay đổi. Xe mô tô trên do bị cáo Đ là chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKSQ11 ngày 15 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Trả lại cho bị cáo 01 túi đeo màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64G, tiền Việt Nam 30.600.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Honda SH mang biển số 59C1-436.36 là tài sản cá nhân của bị cáo Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 05/01/2021, tại Nhà thi đấu thể dục thể thao Phú Thọ, số 01 đường Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 túi xách trị giá 700.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thu H bên trong túi xách có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 loại 128G màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng và số tiền 1.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đ chiếm đoạt của bà H là 10.300.000 đồng.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì tính tự lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 túi xách màu kem hiệu Juno; bên trong có 1.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 loại 128G màu đỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Trả lại cho bị cáo 01 túi đeo màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64G đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 30.600.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Honda SH mang biển số 59C1-436.36 là tài sản cá nhân của bị cáo Đ không liên quan đến vụ án.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) : 01 túi đeo màu nâu (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64G (đã qua sử dụng), 01 xe mô tô hiệu Honda SH mang biển số 59C1-43636 (đã qua sử dụng). Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 16/LNK-ĐTTH ngày 13/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 (bút lục 44).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) số tiền Việt Nam 30.600.000 đồng (ba mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 05/01/2021 (bút lục 37).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 10 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, THnh phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Ngọc Minh;

Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

Tiến Hnh nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1971, tại THnh phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy Đ của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT Đ CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Kết quả biểu quyết: 3/3 tHnh viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 tHnh viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 tHnh viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng): 01 túi đeo màu nâu (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone

XS Max 64G (đã qua sử dụng), 01 xe mô tô hiệu Honda SH mang biển số 59C1-43636 (đã qua sử dụng). Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 16/LNK-ĐTTH ngày 13/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 (bút lục 44).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ (Vũ Văn Đ, Vũ Văn Sơn, Nguyễn Minh Hoàng) số tiền Việt Nam 30.600.000 đồng (ba mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 05/01/2021 (bút lục 37).

Kết quả biểu quyết: 3/3 tHnh viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 tHnh viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 tHnh viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 10 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các tHnh viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lâm Ngọc Minh;
- Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1971; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: TK 53/39G1 đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất Đ.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

NH tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết Định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- NH tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

